TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07/9/2023
V/v tranh chấp: *"Ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Trưng và bà Phạm Thị Thùy Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Giang– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thiên L– sinh năm: 1986;

ĐKTT: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đ– sinh năm: 1980.

Trú tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thiên L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Nguyễn Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 15/7/2005 tại UBND xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Đến năm 2009 khi sinh con thứ hai thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân quá trình sống chung chị L và anh Đ thường xuyên cãi nhau do không cùng chung quan điểm, không hợp tính tình, mỗi lần anh Đ uống rượu về là đánh vợ và các con. Sự việc diễn ra nhiều lần, chị L có báo cáo chính quyền địa phương, chính quyền địa phương có xuống nhà lập biên bản giải quyết yêu cầu anh Đ không được đánh vợ con nữa, động viên vợ chồng hòa giải, nhưng sau đó anh Đ vẫn không thay đổi tính tình. Khoảng năm 2019, 2020 chị L có nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhưng lúc đó vì thương các con còn nhỏ nên chị L đã rút đơn ly hôn để về sống chung với anh

Đ. Tuy nhiên, sau khi rút đơn thì anh Đ vẫn tiếp tục chửi mắng và đánh chị L, vì lý do chị L không đáp ứng nhu cầu sinh lý, do đó mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị L và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay. Từ khi chị L và anh Đ sống ly thân đến nay, cả hai không tìm được biện pháp khắc phục mâu thuẫn, cũng không ai quan tâm đến đời sống của ai. Cảm thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục sống chung được nữa nên chị L yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Hữu B, sinh ngày 01/4/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Ngọc Ánh H1, sinh ngày 16/02/2017; hiện cháu B, cháu H, cháu H1 do chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Nay ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các cháu B, cháu H và cháu H1. Chị L không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa bị đơn anh Nguyễn Đ trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ thống nhất lời trình bày của chị L về thời gian tìm hiểu, đăng ký kết hôn. Anh Đ thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng cũng có cãi nhau, anh Đ có đánh chị L vì lý do chị L nói lời lẽ khó nghe. Anh Đ và chị L ly thân từ tháng 9/2022 đến nay. Nay chị L xin ly hôn thì anh Đ không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Hữu B, sinh ngày 01/4/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Ngọc Ánh H1, sinh ngày 16/02/2017; Trường hợp Tòa giải quyết ly hôn, chị L không nuôi con thì anh Đ sẽ nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu đã trình bày, cương quyết xin ly hôn với anh Đ.

Bị đơn anh Đ vẫn giữ nguyên lời trình bày, không đồng ý ly hôn với chị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thiên L. Về hôn nhân: chị L được ly hôn với anh Đ. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao các con chung là Nguyễn Hữu B, sinh ngày 01/4/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Ngọc Ánh H1, sinh ngày 16/02/2017 cho nguyên đơn chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thiên L khởi kiện anh Nguyễn Đức t tại: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên về việc "Ly hôn". Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thiên L và anh Nguyễn Đ tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, được Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 15/7/2005 nên được coi là hôn nhân hợp pháp. Chị L đề nghị ly hôn là do quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, nhiều lần anh Đ đánh chị L. Trong cuộc sống anh Đ không quan tâm gì đến vợ con; hiện nay chị L không còn tình cảm gì với anh Đ và cương quyết xin ly hôn; Quá trình giải quyết vụ án anh Đ cũng thừa nhận vợ chồng có cãi nhau, anh Đ có đánh chị L là do chị L nói lời lẽ khó nghe. Căn cứ lời trình bày của các đương sự, căn cứ biên bản xác minh tại địa phương, HĐXX xét thấy: Quá trình chung sống chị L và anh Đ xảy ra mâu thuẫn đã lâu, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh Đ đánh chị L, sự việc đã được chính quyền thôn hòa giải nhưng không thành. Chị L và anh Đ sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay, anh Đ xin đoàn tụ nhưng không có ý thức hàn gắn tình cảm, cũng không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn, mặc khác tại phiên tòa anh Đ cũng khẳng định nếu Tòa cho vợ chồng được đoàn tụ thì cuộc sống hôn nhân cũng không hạnh phúc, như vậy cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị L.

[3] Về con chung: Chị L và anh Đ thống nhất có 03 con chung tên là Nguyễn Hữu B, sinh ngày 01/4/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Ngọc Ánh H1, sinh ngày 16/02/2017, nguyên đơn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX xét thấy: các cháu B, H, H1 đang sống cùng chị L, tình cảm mẹ con gắn bó, mặt khác tại bản tự khai cháu B, cháu H có nguyện vọng xin được ở với mẹ (Nguyễn Thị Thiên L). Do đó, để đảm bảo sự phát triển bình thường về tâm sinh lý cho cháu, cần tiếp tục giao các con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật và đạo đức xã hội.

Chị L không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị L và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thiên L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thiên L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thiên L được ly hôn với anh Nguyễn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu B, sinh ngày 01/4/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày 19/12/2009 và Nguyễn Ngọc Ánh H1, sinh ngày 16/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Thiên L tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thiên L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009666 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An (2);
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- UBND xã An Thạch;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.